

Bản án số: 27/2024/HS-PT

Ngày: 17 - 4 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Thiện Vinh.

Các Thẩm phán: Ông Trần Hữu Xuân.

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

gày 17 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLPT-HS ngày 05 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo Lê Văn C do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn C, sinh năm 1986 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn C1 và bà Trần Thị Bạch T; Có vợ tên là Phạm Thị B và 02 người con; lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 05/4/2019, Lê Văn C bị Công an thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú (*Có mặt tại phiên tòa*).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn gia đình về việc phân công việc làm biển nên khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/7/2023, Lê Văn C và anh Trần Văn V (Là em rể của C) xảy ra cãi nhau tại nhà ông Lê Văn C1 (Là cha ruột của C) ở khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận. Sau đó, anh V đi vào phòng ngủ và khóa cửa lại, C đi ra ngoài và nghĩ đến việc V là em rể mà có lời nói khó nghe nên đi ra phía sau nhà (Khu vực phòng của anh V), dùng đá ném vỡ kính cửa sổ của ông C1. Thấy C ném vỡ kính cửa sổ, anh Lê Văn L (Là anh ruột của C) chạy đến và dùng tay tát C 01 cái và nói “*Nhà ông già sao mà y quăng đá hoài vậy*” rồi hai anh em xảy ra cãi nhau. Bực tức, C chạy về nhà của mình ở kề bên, lấy 01 con dao dài 27cm, có lưỡi nhọn bằng kim loại chạy ra, cầm dao bằng tay phải và đâm 01 nhát trúng tay trái của anh L gây thương tích. Thấy anh L bị thương, C vứt bỏ con dao và bỏ chạy; anh L được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh N để điều trị vết thương. Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 183/KLTTCT-TTGĐYK-PY ngày 31/8/2023 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh N kết luận đối với thương tích của anh Lê Văn L như sau:

- Vết thương trùng vết mổ ngang mặt trước trong 1/3 dưới cánh tay trái sẹo liền lõm, kích thước (9x0,1)cm (**02%**).
- Mổ nối dây thần kinh trụ trái (**11%**).
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là **13%**.
- Cơ chế hình thành vết thương: Vết thương qua điều trị nhận định do vật sắc gây nên.
- Với vết thương trên chưa gây ảnh hưởng tới tính mạng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2024/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận quyết định:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.
- Áp dụng: Điểm đ khoản 2 (Điểm a khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).
- Xử phạt: bị cáo Lê Văn C 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

- Ngày 05/02/2024, bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, kèm theo đơn kháng cáo là 01 đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn; 01 đơn xin xác nhận nhân thân và hoàn cảnh gia đình; 01 đơn xin xác nhận nhân thân; 01 bản sao huân chương chiến công hạng ba của ông

Trần Thanh M; 01 bản sao bằng khen của ông Trần Thanh M, 01 bản sao kỷ niệm chương của ông Trần Thanh M; 01 bản phô tô giấy chứng nhận hộ cận nghèo; 01 bản phô tô giấy chuyên tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của bà Phạm Thị B; 01 bản phô tô giấy hẹn khám lại của bà Phạm Thị B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên chấp nhận.

- Về nội dung: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo và bổ sung một số tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình như: đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn; đơn xin xác nhận nhân thân và hoàn cảnh gia đình; bản sao huân chương chiến công hạng ba của ông Trần Thanh M; bản sao bằng khen của ông Trần Thanh M; bản sao kỷ niệm chương của ông Trần Thanh M; bản phô tô giấy chứng nhận hộ cận nghèo; giấy khám bệnh của bà Phạm Thị B. Tuy nhiên, các tình tiết giảm nhẹ này không ảnh hưởng đến phân lượng hình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Kính mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm sóc cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Văn C kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 16/7/2023, tại nhà ông Lê Văn C1 (cha ruột bị cáo) ở khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, giữa bị cáo và anh Trần Văn V (em rể bị cáo) có cãi vã về việc phân công đi biển. Khi anh V vào phòng ngủ và khóa cửa lại thì bị cáo đi ra sau nhà phía phòng ngủ của anh V chửi bới, dùng đá ném vỡ kính cửa sổ. Thấy vậy, anh Lê Văn L (anh ruột bị cáo) chạy đến chửi, dùng tay tát vào mặt bị cáo 01 cái; bị cáo chạy về nhà ngay sát bên lấy 01 con dao dài 27cm, có lưỡi nhọn bằng kim loại (là hung khí nguy hiểm), cầm dao bằng tay phải đâm 01 nhát trúng tay trái anh L, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo Lê Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (điểm a khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Lê Văn C: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tích cho người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội nên cần phải có hình phạt tương xứng với hậu quả mà bị cáo gây ra, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung .

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hại có một phần lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” là đã xem xét giảm nhẹ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3.2] Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo bổ sung một số tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình như: đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn; đơn xin xác nhận nhân thân và hoàn cảnh gia đình; bản sao huân chương chiến công hạng ba của ông Trần Thanh M; bản sao bằng khen của ông Trần Thanh M; bản sao kỷ niệm chương của ông Trần Thanh M; bản phô tô giấy chứng nhận hộ cận nghèo; giấy khám bệnh của bà Phạm Thị B. Xét giữa bị cáo và ông Trần Thanh M chỉ là quan hệ cậu cháu nên việc ông M là người có công với cách mạng không phải là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với các tài liệu, chứng cứ về hoàn cảnh gia đình bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên các tình tiết này không ảnh hưởng đến phần lượng hình. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C; Giữ nguyên Bản án hình sự

sơ thẩm số 16/2024/HS-ST ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBNTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (17 - 4 - 2024)./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND, TAND Tp.PR-TC;
- Công an Tp. PR-TC;
- Chi cục THADS Tp. PR-TC;
- Bị cáo;
- PV 27 CA tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thiện Vinh

